

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUY PHONG  
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **44/2022/HSST**

Ngày: 13/4/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lý Văn Lầy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Tây Nguyên – Trưởng Phòng Tư pháp huyện Tuy Phong
2. Bà Thái Thị Dung – Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Tuy Phong

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Văn Hồng Lễ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong** tham gia phiên tòa:  
Ông Trần Hải Điền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2022/HSST, ngày 15 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐHS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T** (tên gọi khác: Hải); Giới tính: Nam; sinh năm 1982, tại tỉnh Bình Thuận; Hộ khẩu thường trú: khu phố H1, thị trấn C, huyện T; và chỗ ở: khu phố M2, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 2/12; Nghề nghiệp: Làm biển; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Nguyễn Văn S, sinh năm 1952; bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1953; Anh, chị, em ruột: có 04 người, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1992; Vợ: Nguyễn Thị Hồng Th, sinh năm 1985; Con: 03 người, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2011; Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 03/2022/HSST, ngày 04.01.2022; Bị cáo bị bắt ngày 29/01/2022 hiện đang tạm giam tại tạm giữ Công an huyện T; Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 29/01/2022 Nguyễn Văn T đi đến khu vực xóm Cót gặp một người thanh niên ở thị trấn C, huyện T (không rõ lai lịch) mua 1.500.000đồng Heroin, sau đó T đem về nhà T ở khu phố M2, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bình Thuận cất giấu để sử dụng, đến khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày, T lấy Heroin mua được vào buổi sáng ra phân lẻ để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Tang vật chứng thu giữ gồm: Trên kệ bếp tại chỗ ở của T có 04 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, kích mỗi đoạn là 01cm x 02cm (gồm: 02 đoạn màu đỏ, 01 đoạn màu cam, 01 đoạn màu tím) bên trong mỗi đoạn có chứa chất rắn dạng nén màu trắng; 01 hộp giấy kích thước 04cm x 04cm bên trong có chất rắn dạng nén màu trắng; 01 hộp giấy kích thước 2,5cm x 7,5cm x 12cm, bên trong hộp giấy có gói nylon không màu được hàn kín 01 đầu, có nẹp khóa mộ, kích thước 04cm x 04cm bên trong không có gì; 16 đoạn ống nhựa hàn kín một đầu, hở một đầu (gồm: 06 đoạn màu cam, 05 đoạn màu đỏ, 03 đoạn màu vàng, 02 đoạn màu tím) bên trong các đoạn ống nhựa không có gì; 01 dao lam hiệu Croma đã qua sử dụng. Ngoài ra không thu giữ gì khác.

Tại bản kết luận giám định về ma túy số 117/KLGD-PC09 ngày 31/01/2022 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 1,5763 gam là Heroin.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T: Vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số 23/CT-VKS-TP ngày 15/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên phạt bị cáo từ 15 tháng đến 21 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 03/2022/HSST, ngày 04.01.2022 của Tòa án nhân dân huyện T. Buộc bị cáo phải chấp hành từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29.01.2022.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 04 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, kích thước mỗi đoạn là 01cm x 02cm, gồm: 02 đoạn màu đỏ, 01 đoạn màu cam, 01 đoạn màu tím, đều đã cất lấy mẫu; 02 gói nylon không màu đều hàn kín, có nẹp khóa một đầu màu đỏ, mỗi gói kích thước 04cm x 04cm và 1,4952 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 117; 01 hộp giấy kích thước 2,5cm x 7,5cm x 12cm, bên trong hộp giấy có gói nylon không màu được hàn kín 01 đầu, có nẹp khóa mộ, kích thước 04cm x 04cm bên trong không có gì; 16 đoạn ống nhựa hàn kín một đầu, hở một đầu (gồm: 06 đoạn màu cam, 05 đoạn màu đỏ,

03 đoạn màu vàng, 02 đoạn màu tím) bên trong các đoạn ống nhựa không có gì; 01 dao lam hiệu Croma đã qua sử dụng.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện T: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung bản Cáo trạng số 23/CT-VKSTP-HS, ngày 15/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố. Cụ thể bị cáo khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào sáng ngày 29/01/2022 bị cáo đi đến khu vực xóm Cót gặp một người thanh niên ở thị trấn C, huyện T (không rõ lai lịch) mua 1.500.000đồng Heroin, sau đó bị cáo T đem về nhà bị cáo ở khu phố M2, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bình Thuận cất giấu phân lẻ để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ các tang vật chứng và kết quả giám định chất ma túy, đủ chứng cứ xác định bị cáo đang cất giấu 1,5763gam là Heroin để sử dụng thì bị bắt.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Đây là vụ án “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, xảy ra vào khoảng 21 giờ 40 phút ngày 29/01/2022, tại khu phố M2, thị trấn C, huyện T. Do bị cáo Nguyễn Văn T đã tàng 1,5763gam là Heroin để sử dụng thì bị bắt quả tang, thu giữ tang vật chứng như đã phân tích trên.

Vì vậy, Cáo trạng số 23/CT-VKSTP-HS ngày 15/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự và gây nguy hiểm cho xã hội; ma túy là chất gây nghiện, là một trong các tác

nhân gây ra những căn bệnh nguy hiểm, vừa là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, bị cáo ý thức rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn mua về cất giấu để sử dụng, đồng thời bị cáo đã bị xử phạt 15 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nay lại phạm tội, chứng tỏ bị cáo đã xem thường pháp luật nên cần xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên cũng cần xem xét giảm nhẹ 01 phần hình phạt cho bị cáo.

Riêng người người thanh niên ở xóm Cốt đã bán ma túy cho bị cáo T, do không rõ lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng: 04 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, kích thước mỗi đoạn là 01cm x 02cm, gồm: 02 đoạn màu đỏ, 01 đoạn màu cam, 01 đoạn màu tím, đều đã cắt lấy mẫu; 02 gói nylon không màu đều hàn kín, có nẹp khóa một đầu màu đỏ, mỗi gói kích thước 04cm x 04cm và 1,4952 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 117; 01 hộp giấy kích thước 2,5cm x 7,5cm x 12cm, bên trong hộp giấy có gói nylon không màu được hàn kín 01 đầu, có nẹp khóa một đầu, kích thước 04cm x 04cm bên trong không có gì; 16 đoạn ống nhựa hàn kín một đầu, hở một đầu (gồm: 06 đoạn màu cam, 05 đoạn màu đỏ, 03 đoạn màu vàng, 02 đoạn màu tím) bên trong các đoạn ống nhựa không có gì; 01 dao lam hiệu Croma đã qua sử dụng. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện T:

Hội đồng xét xử thống nhất quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, về áp dụng pháp luật, mức hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên ghi nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 55; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn T 21 (hai mươi một)** tháng tù, Tổng hợp hình phạt **15 (mười lăm)** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 03/2022/HSST, ngày 04.01.2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuy. Buộc bị

cáo **Nguyễn Văn T** phải chấp hành **03** (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 29.01.2022)

**[2]** Biện pháp tư pháp: Áp dụng c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 04 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, kích thước mỗi đoạn là 01cm x 02cm, gồm: 02 đoạn màu đỏ, 01 đoạn màu cam, 01 đoạn màu tím, đều đã cắt lấy mẫu; 02 gói nylon không màu đều hàn kín, có nẹp khóa một đầu màu đỏ, mỗi gói kích thước 04cm x 04cm và 1,4952 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 117; 01 hộp giấy kích thước 2,5cm x 7,5cm x 12cm, bên trong hộp giấy có gói nylon không màu được hàn kín 01 đầu, có nẹp khóa một, kích thước 04cm x 04cm bên trong không có gì; 16 đoạn ống nhựa hàn kín một đầu, hở một đầu (gồm: 06 đoạn màu cam, 05 đoạn màu đỏ, 03 đoạn màu vàng, 02 đoạn màu tím) bên trong các đoạn ống nhựa không có gì; 01 dao lam hiệu Croma đã qua sử dụng (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/3/2022 của Cơ quan điều tra-Công an huyện T với Chi cục Thi hành án dân sự huyện T)

**[3]** Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp **200.000** đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**[4]** Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an huyện T;
- Bị cáo
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lý Văn Lầy**